

Số: 01/2021/QĐST-KDTM

Tiên Yên, ngày 06 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2021/TLST-KDTM ngày 15 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T;

Địa chỉ trụ sở: 266 – 268 N, Phường 8, Quận 3, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Anh Đ; chức vụ: Trưởng phòng Kiểm soát rủi ro Ngân hàng T – chi nhánh Q; địa chỉ: Số 607, đường L, phường B, thành phố H, tỉnh Q.

Bị đơn: anh Phạm Văn H – sinh năm 1981 và chị Nguyễn Thị H’ – sinh năm 1987; Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng T (Viết tắt là Ngân hàng) đã cho anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị H’ vay và giải ngân số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng số LD1834500003, ngày 11/12/2018 và Giấy nhận nợ ngày 13/12/2018. Để đảm bảo khoản vay, anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị H’ đã thế chấp tài sản là xe ô tô tải, nhãn hiệu THACO, số loại TOWNER, màu sơn trắng, BKS 14C-255.05 theo Hợp đồng thế chấp tài sản LD1834500003/HĐTC ngày 13/12/2018 được Văn phòng Công chứng Quảng Ninh – tỉnh Quảng Ninh chứng nhận số Công chứng 10025, quyền số 01/2018,

TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/12/2018. Tính đến ngày 29/7/2021 anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị H' còn nợ Ngân hàng T số tiền là 84.667.493 đồng (Tám mươi tư triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn bốn trăm chín mươi ba đồng), trong đó: nợ gốc là 78.125.000 đồng; lãi trong hạn là 5.124.195 đồng; lãi quá hạn là 1.418.298 đồng.

2.2. Hai bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

- Từ ngày 01/8/2021 đến hết ngày 31/10/2021, anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị H' phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng vào số tiền nợ gốc là 6.000.000 đồng.

- Từ ngày 01/11/2021 đến hết ngày 31/01/2022, anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị H' phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng vào số tiền nợ gốc là 6.000.000 đồng.

- Từ ngày 01/02/2022 đến hết ngày 30/4/2022, anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị H' phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng vào số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng.

- Chậm nhất đến hết ngày 31/5/2022, anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị H' phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại là 36.125.000đ, số tiền lãi tính đến hết ngày 29/7/2021 là 6.542.493 đồng và số tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán từ ngày 30/7/2021 đến hết ngày 31/5/2022 theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LD1834500003, ngày 11/12/2018 và Giấy nhận nợ ngày 13/12/2018 đã ký cho Ngân hàng T.

Nếu anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị H' vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ thời điểm nào nêu trên thì Ngân hàng có quyền xử lý tài sản thế chấp hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là xe ô tô tải, nhãn hiệu THACO, số loại TOWNER, màu sơn trắng, BKS 14C-255.05 theo Hợp đồng thế chấp tài sản LD1834500003/HĐTC ngày 13/12/2018 được Văn phòng Công chứng Quảng Ninh – tỉnh Quảng Ninh chứng nhận số Công chứng 10025, quyển số 01/2018, TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/12/2018.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay lãi suất mà anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị H' phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng T theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền xử lý tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng T, thì anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị H' phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

2.3. Về án phí: Ngân hàng T phải chịu 1.058.500 đồng (Một triệu không trăm năm mươi tám nghìn, năm trăm đồng) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng) tạm ứng đã nộp ngày 14/7/2021 theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ

phí Tòa án số 0002034 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T. Ngân hàng T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 1.041.500 đồng (Một triệu không trăm bốn mươi một nghìn, năm trăm đồng).

Anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị H' phải liên đới chịu 1.058.500 đồng (Một triệu không trăm năm mươi tám nghìn, năm trăm đồng) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Q;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Độ